

Số: 305/QĐ-CĐKTKT-ĐT

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp cho sinh viên K16, K17 hệ Cao đẳng chính quy
Đào tạo theo hệ thống tín chỉ - Đợt tháng 03/2024 (Bổ sung)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

Căn cứ Quyết định số 4507/QĐ-BGD-ĐT ngày 18/8/2005 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật thuộc ĐHTN;

Căn cứ thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 13/03/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH quy định về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; Quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh & Xã hội Quy định về Điều lệ Trường Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 235/QĐ-CĐKTKT-ĐT ngày 18/05/2020 của Hiệu trưởng Trường cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật về việc ban hành quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng, Trung cấp theo phương thức tích lũy tín chỉ và kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ kết luận của thường trực Hội đồng xét tốt nghiệp năm học 2023 - 2024;

Căn cứ kết quả học tập của HSSV;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo - QLKH&HTQT và Trưởng phòng Công tác HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và công nhận danh hiệu Kỹ sư thực hành cho 02 sinh viên K16CĐ (khóa học 2020 - 2023) ngành Công nghệ thông tin và Công nghệ kỹ thuật Cơ khí; 08 sinh viên K17CĐ (khóa học 2021 - 2024) ngành Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử, Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí, Điện công nghiệp, Công nghệ kỹ thuật cơ khí do đã hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo - QLKH&HTQT, Trưởng phòng Công tác HSSV, Kế toán trưởng, Khoa KHCB, Công nghệ thông tin, Cơ khí và sinh viên có tên trong danh sách kèm theo Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như điều 2;
- BGH (báo cáo);
- Phòng TH (đưa lên website);
- Lưu VT, P.ĐT-KH&QHQT.



T.S Ngô Xuân Hoàng

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP (BỔ SUNG)
HỆ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY - ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ**

*(Kèm theo Quyết định số: 305 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 18 tháng 03 năm 2024)



STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
						Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
Lớp: K16CD - Tiếng Hàn - Ngành Tiếng Hàn Quốc									
1	CDT12022062202110043	Trần Thị	Linh	18/02/1999	90	8	3,15	Khá	Trả nợ môn
Lớp: K16CD - CNTT - Ngành Công nghệ thông tin									
2	CDT12022064802010038	Lê Xuân	Đức	19/04/2001	90	7,18	2,69	Khá	Trả nợ môn
Lớp: K16CD - Cơ khí - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí									
3	CDT12022065102010020	Nguyễn Hoàng	Long	24/05/2002	90	7,26	2,74	Khá	Trả nợ môn
Lớp: K17CD - ĐTB - Ngành Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử									
4	CDT1202206510303S010	Nguyễn Duy	Đức	11/09/1999	90	6,69	2,29	Trung bình	Trả nợ môn
5	CDT12022165103030043	Hà Văn	Thông	18/05/2003	90	6,71	2,3	Trung bình	Trả nợ môn
6	CDT12022165103030098	Dương Tuấn	Vũ	09/05/2001	90	7,3	2,69	Khá	Trả nợ chuẩn đầu ra
Lớp: K17CD - Điện lạnh - Ngành Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí									
7	CDT12022165202050011	Nguyễn Văn	Định	04/03/2003	90	7,06	2,57	Khá	Trả nợ chuẩn đầu ra
Lớp: K17CD - ĐCNB - Ngành Điện công nghiệp									
8	CDT12022165202270019	Dương Văn	Hiệp	20/07/2002	90	6,69	2,37	Trung bình	Trả nợ chuẩn đầu ra
9	CDT12022165202270070	Nguyễn Văn	Tuấn	08/06/2003	90	6,71	2,48	Trung bình	Trả nợ chuẩn đầu ra
Lớp: K17CD - Cơ khí - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí									
10	CDT12022165102010017	Lưu Hải	Dương	11/09/2003	90	7,13	2,63	Khá	Trả nợ chuẩn đầu ra
11	CDT12022165102010036	Nguyễn Tuấn Trường	Long	20/04/2001	90	7,25	2,73	Khá	Trả nợ chuẩn đầu ra

*Ghi chú: Trong đó GDQP-AN: 4TC, GDTC: 2TC là môn điều kiện không tính vào điểm trung bình chung học tập

Danh sách ấn định: 11 sinh viên

TRƯỜNG BAN THƯ KÝ

PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày tháng 03 năm 2024
Người lập

Kiều Thị Thanh Huyền